

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 309/TLST – HN&GD, ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1983

ĐKNKTT: TDP Đại Thịnh, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Ngô Quang Đ, sinh năm 1981

ĐKNKTT: TDP Đại Thịnh, phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/12/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn. Điều nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ xác định quá trình chung sống vợ chồng có hai chung: cháu Ngô Thị Phương Th, sinh ngày 06/8/2006; Ngô Thị Thúy H, sinh ngày 04/3/2011. Chị P, anh Đ thoả thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao cho anh Ngô Quang Đ trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cả hai con chung cháu Ngô Thị Phương T, sinh ngày 06/8/2006; Ngô Thị Thúy H, sinh ngày 04/3/2011 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị P (do anh Đ không yêu cầu), chị P có quyền thăm chăm sóc, giáo dục, con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của các con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ xác định vợ chồng không có tài sản chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Khoản nợ chung, cho vay chung: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ xác định vợ chồng không có nợ chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Án phí: Chị Nguyễn Thị Lan P và anh Ngô Quang Đ thỏa thuận: Chị P tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định là 150.000đ, chị Phương được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, biên lai thu số 0009800 ngày 03/12/2018. Hoàn trả cho chị P 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND P Bãi Bông, TX Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà